

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Phần mềm kế toán (Accounting Software)
- Mã số học phần:
- Số tín chỉ: 03
Số giờ tín chỉ: 45 (trong đó: lý thuyết: 15, thực hành: 15, bài tập: 15, thảo luận: 0)
- Ngành học: Đại học Kế toán
- Loại học phần: Bắt buộc
- Bộ môn phụ trách: Kế toán
- Giảng viên phụ trách chính: Phan Thị Thu Hà
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Nguyễn Thị Diệu Thanh

2. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, kế toán tài chính 1

3. Mục tiêu của học phần:

- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống phần mềm kế toán, quy trình xử lý chung của phần mềm kế toán, giúp sinh viên có thể tiếp cận và sử dụng được phần mềm kế toán đang áp dụng tại các doanh nghiệp.

- Kỹ năng: Sau khi học xong học phần Phần mềm kế toán, sinh viên phải có khả năng vận dụng những kiến thức được học để thao tác trên phần mềm kế toán, cách mở sổ kế toán, cách lập chứng từ, định khoản, vào sổ, lưu chứng từ, lập các báo cáo tài chính, quyết toán thuế.

- Thái độ và các mục tiêu khác: Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc; phát triển các kỹ năng làm việc độc lập.

Mã mục tiêu	Nội dung mục tiêu học phần
MT1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống phần mềm kế toán, quy trình xử lý chung của phần mềm kế toán, giúp sinh viên có thể tiếp cận và sử dụng được phần mềm kế toán đang áp dụng tại các doanh nghiệp
MT2	Khả năng vận dụng những kiến thức được học để thao tác trên phần mềm kế toán, cách mở sổ kế toán, cách lập chứng từ, định khoản, vào sổ, lưu chứng từ, lập các báo cáo tài chính, quyết toán thuế.
MT3	Rèn luyện cho sinh viên thái độ học tập và nghiên cứu một cách khoa học và nghiêm túc; phát triển các kỹ năng làm việc độc lập

4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	Về kiến thức

CĐR1	Trình bày được các kiến thức liên quan đến hệ thống phần mềm kế toán, quy trình xử lý chung của phần mềm kế toán
CĐR2	Nhận dạng, phân tích, xử lý tốt các tình huống phát sinh trong lĩnh vực kế toán tài chính của doanh nghiệp trên phần mềm Misa
	Về kỹ năng
CĐR3	Vận dụng linh hoạt kiến thức kế toán vào các tình huống cụ thể của tổ chức
CĐR4	Có kỹ năng lập luận, phát hiện và giải quyết vấn đề về kế toán, thuế, phân tích tài chính tại doanh nghiệp.
CĐR5	Có năng lực sáng tạo, phát triển nghề nghiệp: Có khả năng tự cập nhật kiến thức mới, tự nghiên cứu để áp dụng hiệu quả những kiến thức chuyên môn vào thực tiễn
	Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)
CĐR6	Chăm chỉ, nhiệt tình, cẩn thận, linh hoạt, sáng tạo
CĐR7	Yêu nghề, có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp

5. Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung của học phần chủ yếu đề cập đến những vấn đề cơ bản về phần mềm kế toán, trình bày các vấn đề về thiết lập thông tin về hệ thống, nhập số dư ban đầu theo tài khoản ngân hàng, vật tư hàng hóa, đối tượng tập hợp chi phí, ngoại tệ, hướng dẫn quy trình hạch toán kế toán trên phần mềm, hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu kế toán bao gồm sao lưu, phục hồi dữ liệu kế toán, xóa dữ liệu kế toán, đổi mật khẩu, sửa thông tin cá nhân, quản lý người dùng, vai trò và quyền hạn, nhật ký truy cập.

6. Nội dung chi tiết học phần:

Chương	Nội dung
Chương 1	BẮT ĐẦU VỚI MISA SME.NET 2010
1.1.	Khởi động Misa SME.NET 2010
1.2.	Tạo dữ liệu kế toán mới
1.3.	Mở dữ liệu kế toán
Chương 2	CÁC THAO TÁC THƯỜNG DÙNG
2.1.	Sao chép chứng từ
2.2.	Định khoản tự động
2.3.	Thêm nhanh danh mục
2.4.	Lọc dữ liệu
2.5.	Tìm kiếm
Chương 3	THIẾT LẬP THÔNG TIN VÀ SỐ LIỆU KẾ TOÁN BAN ĐẦU
3.1.	Thiết lập thông tin về hệ thống

3.2.	Nhập số dư ban đầu
Chương 4	QUY TRÌNH HẠCH TOÁN KẾ TOÁN TRÊN MISA SME.NET 2010
4.1.	Ngân sách
4.2.	Kế toán Quỹ
4.3.	Kế toán ngân hàng
4.4.	Kế toán mua hàng
4.5.	Kế toán bán hàng
4.6.	Kế toán Kho
4.7.	Kế toán công cụ dụng cụ
4.8.	Kế toán tài sản cố định
4.9.	Kế toán tiền lương
4.10.	Kế toán giá thành
4.11.	Kế toán thuế
4.12.	Hợp đồng
4.13.	Cổ đông
4.14.	Kế toán tổng hợp
Chương 5	HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC VÀ MÃ HÓA THÔNG TIN
5.1.	Mục đích và ý nghĩa
5.2.	Cách đánh mã hóa thông tin
5.3.	Quy ước chung
5.4.	Cách tổ chức mã hóa thông tin
Chương 6	QUẢN TRỊ DỮ LIỆU KẾ TOÁN
6.1.	Sao lưu dữ liệu kế toán
6.2.	Phục hồi dữ liệu kế toán
6.3.	Xóa dữ liệu kế toán
6.4.	Đổi mật khẩu
6.5.	Vai trò và quyền hạn

7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Bắt đầu với Misa SME.net	3	1	1	0	1	0
2	Các thao tác thường dùng	2	1	1	0	0	0
3	Thiết lập thông tin kế toán ban	6	1	1	0	4	0

	đầu						
4	Quy trình hạch toán kế toán trên Misa Sme.net	30	10	10	0	10	0
5	Hướng dẫn tổ chức và mã hóa thông tin	2	1	1	0	0	0
6	Quản trị dữ liệu kế toán	2	1	1	0	0	0

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
1	x		x				
2	x						
3	x		x				
4	x	x	x	x	x		
5	x		x			x	x
6	x		x			x	x

8. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết trình
- Đàm thoại gợi mở
- Phỏng vấn, phát huy tính tích cực và sáng tạo
- Phương pháp bài tập thực hành trên máy tính.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- *Về kiến thức:* Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình do giảng viên trình bày ở trên lớp, làm các bài tập tình huống được giao. Nghiên cứu thêm các tài liệu của các trường đại học trong nước và nước ngoài viết về các vấn đề liên quan.

- *Về các điều kiện khác:* Sinh viên phải tự nghiên cứu tài liệu ở nhà trước giờ giảng, ghi chú các vấn đề chưa rõ và phải đặt ra những vấn đề cần hỏi, thảo luận trong quá trình giảng dạy và phải tham gia tối thiểu 75% giờ lên lớp. Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra trên lớp, bài thi giữa kỳ và bài thi kết thúc học phần.

10. Tài liệu phục vụ cho học phần

10.1. Tài liệu bắt buộc

[1] Phan Thị Thu Hà (2010), *bài giảng Phần mềm kế toán*, Trường Đại học Quảng Bình (lưu hành nội bộ)

10.2. Tài liệu tham khảo

[1] Trần Thị Song Minh (2005), *Giáo trình kế toán máy*, NXB Đại học Kinh tế quốc dân.

[2] Võ Văn Nhị (chủ biên) (2015), Kế toán tài chính, NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh.

[3] Quốc hội (2015), Luật Kế toán, NXB Chính trị quốc gia.

[4] Võ Văn Nhị (2010), 268 sơ đồ kế toán doanh nghiệp, NXB Lao động.

[5] Võ Văn Nhị (2010), Hướng dẫn thực hành kế toán trên sổ kế toán, XNB Phương Đông.

11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số (%)	5%	25%	70%

12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài - Tích cực trao đổi, đặt câu hỏi	- Quan sát trực tiếp, điểm danh - Hỏi - đáp - Theo dõi - Tự học	5%
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> - Nội dung 1: Chương 3 - Nội dung 2,3 : Chương 4	Bài tập, bài kiểm tra.	25%
3	<i>Nội dung bài tập trên phần mềm máy tính:</i> - Nội dung 1: Thiết lập thông tin và số liệu kế toán ban đầu - Nội dung 2: Quy trình hạch toán trên Misa - Nội dung 3: Tổ chức mã hóa thông tin và quản trị dữ liệu	- Theo dõi - Bài tập áp dụng trên phần mềm Misa	
4	Thi kết thúc học phần	Thi trên máy tính	70%

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá

Hình thức đánh giá	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
Điểm danh, quan sát trực tiếp						X	
Theo dõi, hỏi - đáp	X	X		X			X
Bài tập thực hành		X	X	X			
Bài kiểm tra		X	X	X	X		
Bài thi	X	X	X	X	X		

GIẢNG VIÊN

TRƯỞNG BỘ MÔN

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Thu Hà

Phan Thị Thu Hà

PGS.TS. Hoàng Dương Hùng

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: **PHẦN MỀM KẾ TOÁN**

Mã học phần: KTKTMA.025

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Đối tượng đào tạo: Sinh viên ngành Kế toán hệ đại học chính quy

1. Thông tin hoạt động nghiệm thu

Thời gian nghiệm thu: 8h00 ngày / /2019

Địa điểm nghiệm thu: Văn phòng khoa KT-DL

Thành phần và nhiệm vụ của thành viên Hội đồng nghiệm thu:

1. TS Trần Tự Lực - Chủ tịch hội đồng
2. ThS Nguyễn Thị Thanh Nga - Phản biện 1
3. ThS Nguyễn Thị Diệu Thanh - Phản biện 2
4. ThS Phan Thị Thu Hà - Thư ký

2. Ý kiến Hội đồng nghiệm thu

- Phản biện 1: (Gửi văn bản nhận xét đính kèm)
- Phản biện 2: (Gửi văn bản nhận xét đính kèm)
- Ý kiến thảo luận, bổ sung của thành viên Hội đồng: Đề cương chi tiết học phần Phần mềm kế toán đã đáp ứng được các yêu cầu đề ra, phù hợp với đối tượng giảng dạy, có tính cập nhật các văn bản và chế độ kế toán mới.

3. Kết luận của Hội đồng nghiệm thu

Về hình thức: Đề cương chi tiết đã đáp ứng đúng mẫu quy định, không có lỗi chính tả, trình bày rõ ràng, mạch lạc.

Về nội dung:

- Mục tiêu học phần có bám sát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo.
- Nội dung chương trình đảm bảo tính khoa học, chính xác, phát huy được năng lực của người học, có khả năng đo lường, có thể thực hiện các hoạt động thu thập minh chứng cho việc đạt được mục tiêu học phần.
- Kiến thức cơ bản, kỹ năng mà học phần mô tả rõ ràng và đáp ứng được yêu cầu đào tạo.
- Các tiêu chuẩn sử dụng để đánh giá sinh viên thể hiện mức độ đạt được các mục tiêu trong từng tín chỉ, từng học phần và có khả năng phân loại trình độ của sinh viên.
- Quy định các hình thức kiểm tra phù hợp và đúng quy định.

Quảng Bình, ngày tháng năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

THƯ KÝ

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: PHẦN MỀM KẾ TOÁN (ACCOUING SOLFWARE)

Số tín chỉ: 03

Đối tượng: Sinh viên ngành Kế toán hệ Đại học chính quy

Nội dung nhận xét:

*** Về hình thức:**

- Chương trình đã được biên soạn theo mẫu quy định, trình bày rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, đảm bảo các mục theo yêu cầu. Tuy nhiên cần chỉnh sửa một số lỗi chính tả và lỗi trình bày như sau:

+ Tại mục 1 bổ sung thông tin Phần mềm kế toán bằng tiếng Anh.

+ Mục 3, bỏ in nghiêng

+ Mục 6, 7 in đậm, chữ đứng.

+ Tại mục 2, 7, 8 chỉnh sửa lại lỗi chính tả

*** Về nội dung:**

- Mục tiêu học phần bám sát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo.

- Nội dung chương trình đảm tính khoa học, chính xác, phát huy năng lực của người học.

- Kiến thức cơ bản, kỹ năng mà học phần mô tả đáp ứng yêu cầu đào tạo.

- Các tiêu chuẩn sử dụng để đánh giá sinh viên có thể hiện mức độ đạt được các mục tiêu trong từng học phần và phân loại được trình độ của sinh viên.

Các vấn đề cần chỉnh sửa bổ sung:

- Phân bổ lại số tiết lý thuyết và thực hành các tín chỉ phù hợp.

- Điều kiện tiên quyết của học phần là sau khi học xong kế toán tài chính 3.

- Hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên của học phần là bài tập lớn hoặc bài thực hành.

- Cần bổ sung một số tài liệu kế toán cập nhật chế độ kế toán mới.

Kết luận chung: Đề cương chi tiết nên được chỉnh sửa trước khi nghiệm thu.

Quảng Bình, ngày tháng năm

NGƯỜI NHẬN XÉT

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

Tên học phần: PHẦN MỀM KẾ TOÁN (ACCOUITING SOLFWARE)

Số tín chỉ: 03

Đối tượng: Sinh viên ngành Kế toán hệ Đại học chính quy

Nội dung nhận xét:

** Về hình thức:*

- Chương trình đã được biên soạn theo mẫu quy định, trình bày rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu, đảm bảo các mục theo yêu cầu. Tuy nhiên cần chỉnh sửa một số lỗi chính tả và lỗi trình bày ở các mục 2, 6, 7, 10.

** Về nội dung:*

- Mục tiêu học phần bám sát chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo.
- Nội dung đề cương chi tiết đảm tính khoa học, chính xác, phát huy năng lực của người học.
- Kiến thức cơ bản, kỹ năng mà học phần mô tả đáp ứng yêu cầu đào tạo.
- Các tiêu chuẩn sử dụng để đánh giá sinh viên có thể hiện mức độ đạt được các mục tiêu trong từng học phần và phân loại được trình độ của sinh viên.

Một số vấn đề cần bổ sung chỉnh sửa:

-

- Chú ý các tiêu chuẩn đánh giá sinh viên cập nhật mới.

Kết luận chung: Chương trình nên được chỉnh sửa trước khi nghiệm thu.

Quảng Bình, ngày tháng năm

NGƯỜI NHẬN XÉT

Hình thức đánh giá	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7
Quan sát trực tiếp							
Vấn đáp							
Trắc nghiệm nhiều lựa chọn							
Tình huống và vấn đề mở							
Trình bày vấn đề							
Tiểu luận							
Theo dõi, hỏi - đáp							
Báo cáo thực tập, thực hành							
Hồ sơ, nhật kí thực tập							
Tự học							